

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 27-02-2020
V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đăng Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thông Văn Đá.
2. Bà Phan Thị Nhâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 541/2019/TLST-HNGĐ ngày 25/9/2019, về việc: “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/01/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 06/02/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn Thắng L, xã Hàm T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Thắng L, xã Hàm T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đương sự có mặt tại phiên tòa bà Võ Thị N. Vắng mặt ông Huỳnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20 tháng 9 năm 2019, cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Thị N trình bày:

Bà và ông Huỳnh T cưới nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm T., huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Việc cưới nhau là do hai bên tự tìm hiểu. Sau khi cưới vợ chồng ở tại nhà chồng ở Thôn Thắng L, xã Hàm T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bà đi làm, ông Tùng ghen tuông vô cớ rồi chửi mắng, đánh đập bà. Bà đã nhiều lần giải thích để ông Tùng hiểu nhưng ông Tùng vẫn cố chấp. Sau nhiều

lần bị đánh đập, năm 2016 bà bỏ về nhà mẹ đẻ sống 2 tháng thì ông Tùng có đến xin lỗi và kêu bà về để lo cho con. Nhưng chỉ được 1 thời gian thì ông Tùng vẫn vậy, cứ cãi vả rồi lại đánh đập bà. Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Phương L, sinh ngày 01/11/2011. Hiện nay con đang sống với bà Võ Thị N.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nguyên đơn bà Võ Thị N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Bà Võ Thị N yêu cầu giải quyết ly hôn với ông Huỳnh T.
- Về con chung: Sau khi ly hôn, bà Võ Thị N yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con tên Huỳnh Ngọc Phương L, sinh ngày 01/11/2011. Bà Võ Thị N không yêu cầu ông Huỳnh T phải cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án, Tòa án đã thông báo về phiên hòa giải và tổng đạt hợp lệ cho bị đơn nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Theo Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Võ Thị N có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con với bị đơn ông Huỳnh T. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn ông Huỳnh T có địa chỉ tại Thôn Thắng L, xã Hàm T, huyện Hàm Thuận Bắc, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn ông Huỳnh T tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa. Bởi lẽ, ông Huỳnh T đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt, chứng tỏ ông Huỳnh T tự từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Huỳnh T.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về hôn nhân: Bà Võ Thị N và ông Huỳnh T tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm T., huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận ngày 15/8/2012, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong cuộc sống, do ông Huỳnh T hay ghen tuông vô cớ nhiều lần đánh đập vợ nên

vợ chồng sống không hạnh phúc. Từ năm 2017 đến nay, bà Võ Thị N và ông Huỳnh T không còn chung sống với nhau, không ai quan tâm gì đến nhau. Từ khi ly thân đến nay, ông Huỳnh T không quan tâm gì đến gia đình, không còn tha thiết gì với hôn nhân của mình. Quá trình giải quyết vụ án, ông Huỳnh T cố tình lẫn tránh, không hợp tác, không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa, bà Võ Thị N kiên quyết ly hôn, điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc bà Võ Thị N xin ly hôn với ông Huỳnh T là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Bà Võ Thị N và ông Huỳnh T có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Phương L, sinh ngày 01/11/2011. Hiện nay con đang ở với bà Võ Thị N, theo nguyện vọng của cháu L sau khi cha mẹ ly hôn được ở với mẹ. Vì vậy, nghĩ nên giao cháu L cho bà Võ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Bà Võ Thị N không yêu cầu ông Huỳnh T phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét. Ông Huỳnh T có quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[3.3] Về tài sản và nợ: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: Bà Võ Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Huỳnh T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Võ Thị N ly hôn ông Huỳnh T.
2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Huỳnh Ngọc Phương L, sinh ngày 01/11/2011 cho bà Võ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Huỳnh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Huỳnh T có quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.
3. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

Bà Võ Thị N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0028640 ngày 25/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Bà Võ Thị N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Ông Huỳnh T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/02/2020). Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- UBND xã Hàm T.;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Đặng Tân